

XÃ-HỘI BA-ĐÀO KỶ

NGUYỄN CÔNG-HOÀN

HAI THẮNG

KHỔN - NẠN



HIỆU SÁCH MAI-LINH

60-62, Phố Cầu-Dắt — Haiphong

XUẤT-BẢN

TẬP THỨ 3

MỖI TẬP 3 XU

HAI THẰNG KHÔN NẠN

Tác Giả: *Nguyễn Công Hoan*

Truyện ngắn

MAI LĨNH xuất bản 1934

HAI THẰNG KHỐN NẠN

Năm 1926, nước to, đê vỡ tứ tung, nhân dân bêu rếch, khổ sở. Nhất là khi nước đã rút rồi, trông cảnh tượng mới lại càng đáng ngậm ngùi nữa.

*Cỏ tàn khắp cánh đồng xa,
Bên làng hoang huỷ mấy nhà lơ thơ,
Đầu đường mẹ bế con thơ,
Người tìm sang Bắc, kẻ đưa về Đoài.*

Bởi thế, bác Lan luôn mấy tháng, nào nhà đổ, nào trâu chết, nào đất bán, nào ruộng cầm. Gia tài tuy chẳng được là bao, nhưng đến cái cảnh tai bay vạ gió mà sạch sành sanh, thì dẫu ông vua đời xưa mất nước, hay thằng bé bây giờ mất tiền, cái tâm lý cũng đau đớn ngang nhau vậy.

Không những thế, vợ bác lại mới chết về bệnh dịch, để cho bác một đứa con trai mới biết ngồi. Cái cảnh gà sống không còn mồi mà nuôi con mới đáng đau lòng. Bác Lan thực là một thằng khốn nạn vậy.

Đêm hôm trước, bác ngồi nghĩ mà rớt nước mắt. Cửa chèm của nỏ đã không còn gì, nhìn cơm từ sáng nhường con đã lả cả dạ dày. Nếu mai cũng thế này nữa, thì bố chết đói, con chết đói. Ấu là trong nhà còn một thứ của nỏ nữa, đem bán nốt đi chẳng?

Bác Lan nghĩ thế thì làm thế. Bác xin được cái thúng sứt cạp bên đôi quang và chẻ cái đòn gánh. Sáng sớm, gánh thằng bé con đi. Một bên quang là một tảng gạch để thăng bằng thúng hàng bên kia. Một bên quang là một cái thúng đựng hàng. Trên cái thúng, trùm hum manh chiếu rách che hàng cho đỡ nắng.

Bác đi lang thang làng này, làng khác, qua chợ nọ, chợ kia. Nhưng chỉ thấy có người xem, mà không thấy có người mua.

Bác Lan đói quá, mắt đã mờ. Thằng bé con trần truồng trong thúng, nằm ngả ra, mồm miệng bê bết những dãi, mũi và vỏ khoai

lang. Đi đường, bác gặp toàn bọn khóc dở mếu dở như bác cả. An ủi nhau cũng chỉ có một câu:

- Nay, bác đến nhà ông nghị Trinh, may ông ấy hiem hoi, thì ông ấy mua cho.

Đi lần mãi mấy làng, bác mới đến nhà ông nghị Trinh. Trời đã sắp xẩm tối. Đứng ở cổng, trông vào trong nhà, bác thấy gạch tây đánh bóng lộn, sập gụ, tủ chè, gương đứng, giường tây, thật có vẻ đỉnh chung sung sướng.

Bác Lan đánh liều gọi cổng. Anh bếp ở trong chạy ra:

- Nhờ cậu vào bẩm với ông bà rằng có người bán con đương ở cổng.

Cậu bếp hỏi han một vài điều ra dáng tử tế, săn sóc, nhanh nhẹn lắm, rồi mới đi vào.

Bác Lan, vì cái đói khát cấp bách quá, nên tưởng tượng ngay độ dăm phút nữa thì bụng sẽ được no đầy. Nhưng tưởng tượng thế là lầm. Độ một giờ sau, bác thấy một người mặt mũi phương phi, cổ rút, bụng phệ môi trề mà không râu, mặc quần áo lụa, phe phẩy cái quạt, ra vườn chơi.

Bác đoán là ông Nghị, bèn đánh tiếng. Thì quả là ông Nghị thực. Vì nghe giọng nói hách dịch lắm:

- Sao không giật chuông gọi người nhà nó vào bẩm?

Bác Lan kể nỗi cơ cực, và ngỏ ý dạm bán đứa con. Ông Nghị nhìn qua bác, nhìn qua đứa bé, rồi nói:

- Ừ, để rồi tao nói chuyện với bà sẽ hay. Chờ đây, tao ra ngay.

Nghe câu ấy, bác Lan tuy trong bụng lép kẹp, nhưng thấy như được no một nửa vậy.

Hơn nửa giờ nữa, ông bà Nghị mới ra.

Bác Lan chào, rồi cũng những câu khi nãy, bác nói với bà Nghị. Bà Nghị ra ý cảm động. Bà bế đứa con vào lòng, ngắm nghía mãi.

Ông Nghị thấy bà có vẻ vừa ý, bèn hỏi giá:

- Mà ỳ định bán bao nhiêu, nói cho thực.

- Bầm tùy ông bà cho.

Người bán không nói giá, người mua không biết giá, thì làm thế nào? Độc giả các ngài đánh giá hộ đi? Một người như chúng ta đây, khéo nuôi, khéo dạy, thì chưa biết chừng, vĩ nhân cũng nên đấy. Một trăm nhé! Hai trăm nhé! Năm trăm nhé!

Ông Nghị thấy bác Lan lưỡng lự, không muốn nói giá, thì đương ngồi xổm ở trước cái thúng, bỗng ông đứng phắt dậy:

- Đáng lẽ anh cho không tôi, tôi cũng không lấy, vì tôi phải nuôi nó cho anh. Nhưng thôi, việc phúc đức, tôi cho anh ba hào, cầm lấy!

Vừa nói, ông vừa móc túi lấy tiền đưa. Bác Lan gãi tai thờ dãi. Có lẽ không ngờ đâu cái giá trị một thằng bé con có thể mà thôi.

- Thưa ông...

- Tôi không nói lời thôi. Ông với ênh gì! Tôi không quen mặc cả. Ba hào không bán thì thôi!

Nói xong ông quay lưng vào, gọi bà đi, và đóng cổng lại.

Bác Lan vợ vẫn nghĩ ngợi mãi. Chờ mãi cũng không thấy có người ra trả thêm xu nào.

Nửa giờ sau, bác không thể nào nhịn nổi được cái dạ dạy rỗng tuếch từ hôm trước. Thôi thì ba hào thì ba. Con mình được chỗ ăn no nường tựa, còn hơn là bố con bêu rếch, xó chợ đầu đường. Nghĩ vậy, bác giật chuông. Một lát, ông Nghị ra.

- Thế nào? Anh có định bán như thế không mà gọi?

- Thôi, lạy ông, ông thương phận nào, con nhờ phận ấy.

- Thương là thế nào! Nói cho dứt khoát. Bằng lòng bán ba hào không?

Bác Lan mỉm miệng, gượng cười một cách rất chua chát:

- Vâng!

Ông Nghị đưa bác vào trong nhà. Làm giấy má xong, ông còn xem xét đứa bé rất kỹ càng. Khi thấy sau lưng nó có nhiều nốt ruồi quá, thì ông có ý không bằng lòng, chê bai mãi rằng xấu. Xấu thì phải bớt tiền. Cho nên khi trả, ông không cho bác cả ba hào, mà phạt hai xu nốt ruồi!

Bác Lan lạy van mãi. Nhưng bác nghĩ, nếu cố nằn nì hai xu, thì chưa chắc đã được, mà không khéo thì bị trả tiền lại. Nghĩ nực cười, mình đã khôn nạn, lại gặp phải một thằng khôn nạn hơn, thì thôi, chịu cầm hai hào tám vậy.

Bác bế đứa con lần cuối cùng, hôn hít, dặn dò mãi, mới dứt. Khi ra ngoài cổng, bác đi không nổi, tình cha con vương vít, bác nghĩ muốn trả lại hai hào tám mà lấy con về.

Bác đứng lại, quay nhìn trong nhà ông Nghị, thì thấy kẻ bưng chậu nước, người lấy xà phòng, người tìm khăn mặt. Bà Nghị thì tự tay tắm cho đứa bé, ra dánh âu yếm, nâng niu. Bác nhìn mà cũng hả tấm lòng, nỗi đau đớn cũng như tiêu tan vậy.

Còn ông Nghị, hai mắt vẫn nhìn cái lưng nốt ruồi, nét mặt còn như tiếc món tiền tiêu vô ích khi nãy. Một chốc, ông ra ý hối hận, nói với vợ:

- Bà ạ, hoài của, giá bớt hẳn năm xu, nó cũng phải chịu.
- Sao ông nghiệt thế! Tiền hàng vụn lo nghị viên không tiếc, mà mấy xu này lại tiếc hay sao?

Ông Nghị đang tức hơi, phát gắt mà rằng:

- Tiêu những món đáng tiêu thì còn tiếc cái gì! Thằng bếp đầu! Mà chạy đi tìm thằng bán con ban nãy, bảo nó giả tiền tao mà lấy lại con lập tức!

Bác Lan giật nảy mình, co căng, ù té chạy bán sống bán chết, vừa chạy vừa đếm:

- Một, hai. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám...

Viết 7-6-1930

Annam tạp chí số 12; 1930

TÔI NÓI DỐI BÀ THÌ TÔI LÀM KIẾP.....

"Bác Khóa ơi!

- Oì! Ai gọi đấy?

- Ra ngõ tôi hỏi cái này... U tôi bảo bác giả u tôi tiền đi. Bác ra Hà Nội buôn bán đất hàng, u tôi không để cho chịu đâu.

- Ấy, chị cứ về đi, tôi toan lại đăng nhà bây giờ đây mà!

- Tôi không về, bác có giả thì bác bảo, không có u tôi đến, thì bác chẳng ra gì đâu, năm hết tết đến rồi.

- Gớm, có mấy đồng bạc mà làm như nặc nô ấy. Chị cứ về trước đi, tôi ngàn này tuổi đầu, chả nhẽ tôi lại nói dối à!

- Thế bác nói dối u tôi thì bác làm sao?

- Tôi nói dối bà thì tôi làm kiếp chó! Chị phải biết tôi phải giữ danh giá cho tôi nhiều chứ!

Mà bác Khóa Lan nói đúng đấy. Không bao giờ bác quên bác là thầy Khóa, cho nên không bao giờ bác làm những việc mà thầy khóa không nên làm. Đại khái, đời thì nhịn, chứ quyết bác không chịu khi nào làm nhục nhà nho mà bán rẻ cho ông chủ báo nợ mỗi bài thơ bát cú là hai hào, gọi nhẽ là tiền nhuận bút! Giấy rách thì giữ lấy lề, mà cực chẳng đã lắm, năm đời trước bác mới phải gạt nước mắt mà bán thằng con đi lấy hai hào tám. Nhưng cũng vì việc bán con cho nên bác Khóa mới "nổi danh" là nghèo kiết, mà một người nghe đồn mới động lòng đón bác về dạy con học. Từ đó, cái số bát cơm nó chui vào trong bụng bác, tuy chỉ vừa vụng với cái số chữ nghĩa phải tuôn ra ngoài miệng mà thôi, nhưng cái óc không phải lo nghĩ, thì cái mặt cũng đỡ nhăn nhó lo buồn.

Nhưng, những cái chơi khăm của số phận bao giờ cũng hay bắt nạt bọn lép vế, bởi vậy bác Khóa Lan vừa được tạm tha trong ít lâu

đã bị nó "chuy" ngay lượt nữa. Nguyên là ông chủ nhà bác ngồi dạy học, rồi đến giữa năm, - bây giờ gọi là năm ngoái rồi, - ông chủ nhà bị một cơn ốm nặng, mà ba hôm sau ông chủ tạ thế, thì bà chủ cũng tạ thế vậy.

Thế rồi đến tháng chạp, bác cố vay bà Lý Tư mấy đồng bạc, tuy nó bóp lãi đến lè cổ ra đấy, nhưng được cái vốn để mua giấy, bút, mực rồi hấp tấp ra ngay Hà Nội, mở trước tiên ở phố hàng Bồ một ngôi hàng câu đối tết.

Bởi vậy, từ hôm nọ, ta thấy bác ấy ngồi cù rù trên cái chiếu rải dưới mái hiên phố hàng Bồ, khoác cái chăn chiên, khoàng cái khăn xếp vào cánh tay, và nếu không khua ruồi hoặc bóc ghẻ, thì bác lại khoan tay đặt trên hai gối bó rò, để kê cái má ép nghiêng xuống mà lắc la lắc lư cái lưng, như có ý trầm tư mặc tưởng vậy. Khách nhà quê ra tỉnh sắm tết đông như đám hội, kẻ sách vài củ thủy tiên, người mang giấm ba bánh pháo, mà khỉ quá, - ấy, năm mới, phỉ phui! - mà "khờm" quá, có cái đồ "nội hóa" là câu đối, thì chả có ma nào nó hỏi, đến nỗi những tờ giấy đỏ cheo la liệt đằng lưng với hai bên cạnh sườn bác Khóa, nó cứ giầy đành đạch ở trước ngọn bắc phong!

Vì vậy, bao nhiêu câu đối ế, bác ngày hăm tám, bác bán hạ giá đi tất cả, để mai, hăm chín, nhưng kể là ba mươi, về nhà quê ăn tết. Nhưng thực trời chẳng thương bác tý nào, mờ mờ sáng hôm ấy, bác vừa treo xong hàng lên trên giây, thì ác quá, một trận mưa như chút nước giáng xuống, làm ướt cả giấy, nhòe cả chữ, rồi, vừa mới hong ra gió được một lát chưa khô, thì bất thành lình đến gần mười một giờ, ông ấy lại chơi cho trận nữa, mà chính trận mưa tình cờ này, tác giả đây cũng bị cái nạn chung với bác khóa, ở trước ngõ Tràng An, cho nên cũng đoán hẳn rằng: câu đối của bác ấy, tất là đi đời cả!

Chiều hăm chín, bác Khóa Lan vừa thò về đến đầu làng, họ đã kháo nhau, rồi đến ngõ réo ồm ồm lên đòi nợ.

Khất vừa chôi được món bà Nhiều Đình, lại đến con Đĩ Con nhà bác Khán Vỵ nó réo ngoài ngõ; rồi anh Xã Đan đến nói khó chịu vừa ra khỏi, thì vợ lão Hương Quả đã gọi rầm rầm, làm um cả xóm, dậm dọa lòi thối, mất cả giá trị!

"Chẳng nhẽ mình là đàn ông đàn ang, lại đi sinh sự với con đàn bà lắm miệng, vả chẳng, lại là thầy Khóa có học. Thôi thì túng bần, ta chịu xử nhữn vậy, chứ mà vào cái thời buổi chữ nho còn thịnh như hai ba mươi năm về trước, thì, úi chào, sợ đếch gì đưa nào? Đồ chó!"

Ấy nhà nho hay có lối nghĩ kiêu như thế đấy!

Lúc sẩm tối, bác Khóa Lan đang nằm co trên phản, vắt tay lên chán mà ngẫm cái đời đáng chán như thế, thì bỗng cái tai bác đã rập nhồm cái lưng bác dậy:

- Oì! Ai gọi gì đấy!...

Cái món nợ của bà Lý Tư này mà bác vừa thề làm kiếp chó ban nầy mới là ngật đấy. Bà ấy ghê gớm có tiếng ở làng; không những ông Lý Tư đã phải khom lưng dưới cái hung hãn của bà ấy, mà người làng, kẻ nào có dính đến tiền nong, cũng đều sợ cái oai của con người mắt trắng, môi thâm ấy. Không trả xong thì khó mà yên được từ nay đến giao thừa. Nhưng tiền đâu mà trả? Con bé vừa về, thì bác cũng xoay kế:

"Hay là ta tạm trốn quách đi cho xong? Nhưng trốn vào đâu?"

Nghĩ vậy, bác đứng phắt dậy, cuộn chiếc chiếu giầu ra đằng sau, gấp chiếc chăn xếp gọn lên xà nhà, mang bát hương với ba cái đài rọu xuống bếp vui trong đồng gio, rồi lên nhà, đương xoát lại xem còn gì đáng giá nữa hay không, thì ngoài cổng đã có tiếng gọi:

- Bác khóa ơi!

Bác rập mình vì chính là tiếng lão Lý Tư, cho nên không trả lời. Lách mắt ghé qua khe liếp, thì trời ơi, lão Lý chẳng đi một mình, lại kèm thêm cả người tuần nữa. Bác Khóa hoảng người lên, không biết họ định bắt mình hay sao?

- Bác Khóa ơi!

Thôi, trốn ra ngoài thì chậm mất rồi, nhưng, trông trước trông sau thì nhà chóng hoác, trốn vào đâu? À phải rồi, chỗ trốn đây rồi, ẩn tạm đấy, chỉ khổ độ năm phút thôi.

- Bác Khóa ơi! Ơ hay, sao mà không thừa thế?

Bác Khóa Lan thấy bọn họ vào. Mau! Mau! Hồng việc bây giờ! Bác Khóa giật vội cái chăn chiên cuộn tròn vào người, rồi cố chui cho lọt vào cái cũi chó để ở xó buồng tối, khóa tách trốt lại.

- Ơ hay! Không có nhà thực à?

Bác nằm phục vị ở trong cũi, co quắp, im thin thít chống ngực thành thành, mồ hôi ứa ra như tắm, lắng tai để nghe. Tiếng gót chân nện xuống đất thành thịch, rồi tiếng xôn xao hỏi nhau.

- Tối quá, ông có diêm cho xin một cái... Ừ, mà không có nhà thực.

- Nó lại đi trốn đâu đấy chứ gì? Nhưng chẳng nhẽ ta về không?

- Bà Lý đã dặn xem nhà nó có gì đáng giá thì bắt đem về mà?

Tiếng gót chân lại xa dần. Bác Khóa ló một mắt nhìn ra, thì thấy ông Lý và chú tuần đang soi khắp nhà. Soi chán rồi nói:

- Tiên nhân nó! Chả nhẽ đem mà đốt nhà đi, chứ chả có gì đáng nửa đồng kẽm!

Nghề nhà nho đã hay khái nay lại nghe thấy nó nói nhục thì ai chịu được? Nhưng đã xử nhữn mà nằm co dữa cũi chẳng lẽ cứ ở trong chăn mà chửi giã nó hay sao? Cho nên bác Khóa cứ cố bưng bình mà nghĩ một câu chửi lại cho hả giận.

- Tiên nhân mày! Hút máu mủ người ta lắm, để làm ma bố mày à!

Rồi thấy chúng vào buồng, bác vội bịt kín cái chăn lại, nén ngực cố thở rõ khẽ, thì nghe thấy tiếng chân càng tới gần. Rồi thấy tiếng gậy đập vào cũi, tiếng nói:

- Hay là ta bê cái này về? Cả nhà nó chỉ có cái này đáng giá.

- Bê về làm gì?

- Mà rốt chó chứ làm gì?

- Trong cũi có gì không?

Diêm lại đánh sòe. Anh tuần nói:

- Quái, cái gì đen đen ấy, ông ạ, ờ, mà lại có khóa.
- Chú thử chọc xem cái gì?
- Cái chặn gói cái gì mà nhùn nhũn ấy.
- Thôi, mặc kệ, ta khênh về đi.

Bác Khóa Lan cố phục vị ở trong cũi, nhin hơi từ nãy đến giờ, mỗi quá; lúc họ đến, thì sợ quá, hóa quên cả đi, chỉ cố sao nằm được yên lặng mà thôi. Khi nghe họ bàn nhau khênh về, thì lo quá. Ấy mới nguy! Hay là mình nói dối thì làm kiếp chó thực? Mà làm kiếp chó đến bao giờ? Mai có chắc được ăn tết không? Hay là họ biết mình ở trong cũi mà dọa thế?

Nhưng mà họ khênh đi thực! Họ khênh bác đi, rập lên rập xuống, thịt cọ vào thang cũi, đau chói lên mà không dám kêu! Mà sao họ ác thế! Họ đi nhanh quá, càng rập mạnh, đau không thể nói được! Nhất là mỗi quá, co quắp đến hơn mười phút rồi, còn gì là người nữa! Mà càng nghĩ càng thấy mỗi. Lắm lúc muốn đâm mặt liêu, thôi thì mày muốn làm tình làm tội gì thì làm, ông hãy giở mình một cái cho sướng đã! Nhưng đã liêu sao không liêu từ đầu? Thôi đành vậy.

Hai người lễ mễ bê được đến nhà, giờ đã tối mịt. Vừa đặt cái cũi lên trên bờ hè, ông Lý gọi bà Lý, có ý khoe khoang lấy công mà rằng:

- U mày làm khổ tao với chú ấy, tao đã bắt cái này về đây.

Bà Lý mừng lắm, soi đèn chạy ra, tưởng là cái gì, hóa ra cái cũi chó. Bà Lý giận đầy lên đến cổ, nổi trận lôi đình lên mặt rằng:

- Khổ quá! Giờ ời là giờ ời! Không biết người hay là ngợm mà rước cái này về làm gì?

Nói đoạn, hung hăng như con sư tử cái thực hiệu, bà giơ thẳng chân, đạp một cái rõ mạnh, cái cũi từ trên hè lăn kênh xuống sân; rồi bà học tốc lên một hồi, mắng chồng rầm rĩ, những là ngu, suân, chán rồi nằm kênh lên giường, hờ cha khóc mẹ.

Cái ngã không ngờ, làm cho bác Khóa đau điếng người đi. Nhưng bác thấy được dễ chịu hơn trước, vì tự nhiên được giờ mình lại.

Anh tuần thấy cái tấn kịch ghê gớm ấy diễn ra, muốn hạ màn ngay, bèn gọi ông Lý, để hỏi xem nên để cái cũi ấy ở chỗ nào, thì bà Lý quát:

- Quảng mẹ nó vào chuồng lợn ááá!!

Bác Khóa vừa được dễ chịu một tí, đã lại bị lật sấp phục vụ như cũ, rồi vào nằm với lợn.

Một lúc, bác kéo chăn thò mặt ra ngoài, nhìn bốn bên, thấy im cả mới cựa đầu, vặn lưng, bẻ khực tay, chân, thở mạnh. Tuy được tự do hơn trước, song cái mùi chuồng lợn nó xông lên khó ngửi quá; nhất là mấy con lợn, cơ chừng muốn khoe là được sung sướng hơn bác, nó cứ ụt ịt châu đầu chung quanh bác mà nhìn, thỉnh thoảng lại thò mõm vào trong mà ngửi ngửi, hình như muốn biết rõ có phải đây là một dân mới hay không?

Cách độ một giờ, trên nhà yên tĩnh cả, bác mới tính đến nước đánh tháo. Ừ, chả nhẽ cứ chịu giam cái thân quý hóa vào trong xà lim mãi, bác bèn lấy chìa mở khóa cũi, rồi cố chui ra, lui lủi rón rén đi quanh bờ rào, chỉ sợ động chó nó sủa ra thì hỏng việc.

Bờ rào kín quá, không thể nào kiếm được một khe hở để lách ra được. Nhưng may lạ, chân lần lần từng bước, tay cứ sờ soạng các tre rào, bác Khóa Lan sờ thấy một khe hở. Hết sức se sẽ, bác cuộn nhỏ cái chăn chiên đứt ra ngoài trước, rồi nằm ép người xuống sát đất, lách thò cái đầu, lựa vai vươn hai cánh tay sang, rồi, hai chân co lại đạp nhoài một cái, bác đã bò hẳn ra đến đường cái.

Rồi như ông Kha Luân Bố đặt bước chân thứ nhất lên đất Mỹ châu, bác Khóa Lan khoái chí ôm chăn đứng dậy, vươn vai, vặn lưng, thấy nở nang cả gân cốt. Nhưng muốn cẩn thận, trước khi đi, bác cúi xuống ròm lại lỗ hàng rào vừa chui ra, xem có vết tích gì mới không. Thì ra may quá, không, bởi vì lỗ ấy vẫn là lỗ cũ chui được, lỗ ấy mọi khi vẫn là cái cửa ra vào riêng của con chó nhà ông Lý vậy...

4 Février 1923

XÃ-HỘI BA-ĐÀO KỶ

NGUYỄN CÔNG-HOÀN

HAI THẮNG

KHỔN - NẠN



HIỆU SÁCH MAI-LĨNH

60-62, Phố Cầu-Dắt — Haiphong

XUẤT-BẢN

TẬP THỨ 3

MỖI TẬP 3 XU